

Số: 04/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ  
Năm 2019**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xin báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán về tình hình quản trị Công ty năm 2019 như sau:

- Tên Công ty đại chúng: **Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà**
- Địa chỉ trụ sở chính: Nhà G9, số 495 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 043.8542209 - Fax: 043.8545855
- Email: [tuvansongda@sdcc.com.vn](mailto:tuvansongda@sdcc.com.vn)
- Vốn điều lệ: 26.097.100.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi sáu tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, một trăm nghìn đồng*)
- Mã chứng khoán: SDCC

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong năm 2019, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 vào ngày 25/4/2019.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	31/NQ/2019/ĐHĐCĐ	25/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):**

1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch	26/04/2017	04/04	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT	18/04/2015	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT	26/04/2017	04/04	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT	18/04/2015	04/04	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	18/04/2015	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc Công ty:
  - Trong năm 2019, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
  - Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
  - Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
  - + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty.
  - + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Ban Tổng giám đốc điều hành về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị Công ty:
  - Giúp việc cho HĐQT là các Phòng ban chức năng và Thư ký Công ty.
4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	11/01/2019	Thông qua chủ trương đàm phán hợp đồng gói thầu TV thiết kế DA thủy điện Nậm Emoun
2	02/NQ-HĐQT	11/1/2019	Thông qua chủ trương đàm phán hợp đồng gói thầu khảo sát địa hình địa chất DA thủy điện Nậm Emoun tại Lào
3	03/NQ-HĐQT	18/1/2019	Miễn nhiệm chức vụ GD TT DDCN và HTKT
4	04/NQ-HĐQT	22/1/2019	Thông qua chủ trương đàm phán hợp đồng thi công khoan thoát nước thuộc gói thầu số 21 - DA hồ chứa nước Bản Lải GĐ1
5	05/NQ-HĐQT	23/1/2019	Phê duyệt chủ trương đầu tư thiết bị thí nghiệm phục vụ DA hồ chứa nước Bản Lải
6	06/BC-HĐQT	24/1/2019	Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018 kèm bản cung cấp thông tin
7	07/SDCC-HĐQT	29/1/2019	Văn bản chỉ đạo thực hiện kết luận của Kiểm toán nhà nước năm 2018
8	08/NQ-HĐQT	23/1/2019	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp tháng 01/2019 (kèm Biên bản họp)
9	09/NQ-HĐQT	29/1/2019	Phê duyệt chủ trương đầu tư thiết bị phục vụ khảo sát địa hình địa chất
10	10/CTCT-HĐQT	12/2/2019	Chương trình công tác của HĐQT năm 2019
11	11/QĐ-HĐQT	19/2/2019	Quyết định nâng bậc lương cho Kế toán trưởng
12	12/QĐ-HĐQT	19/2/2019	Quyết định nâng bậc lương cho GD CN Thí nghiệm
13	12A/VB-HĐQT	27/2/2019	Văn bản chỉ đạo tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2019
14	13/NQ-HĐQT	29/2/2019	NQ v/v Phê duyệt quy định về thang lương bảng lương của Công ty



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
15	14/NQ-HĐQT	29/2/2019	QĐ v/v phê duyệt quy định về thang lương bảng lương của Công ty
16	15/NQ-HĐQT	11/3/2019	Phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định và CCDC
17	16/NQ-HĐQT	11/3/2019	Phê duyệt chủ trương đàm phán hợp đồng gói thầu thí nghiệm DA thủy điện Nậm Emoun tại Lào
18	17/QĐ-HĐQT	20/3/2019	QĐ điều chỉnh lương HĐQT, Ban TGD, BKS, KTT công ty
19	18/QĐ-HĐQT	20/3/2019	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định và CCDC
20	19/NQ-HĐQT	27/3/2019	NQ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ GD 2017 - 2021
21	20/QĐ-HĐQT	27/3/2019	QĐ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ GD 2017 - 2021
22	21/QĐ-HĐTĐKKT	27/3/2019	QĐ phê duyệt danh sách thi đua khen thưởng 2018
23	22/TB-HĐQT	10/4/2019	Thông báo mời họp ĐHCĐ thường niên năm 2019
24	23/NQ-HĐQT	10/4/2019	Phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định của Công ty
25	24/NQ-HĐQT	10/4/2019	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp tháng 4/2019 (kèm Biên bản họp)
26	25/TTr-HĐQT	10/4/2019	Trình ĐHCĐ năm 2019 thông qua Quy chế họp đại hội cổ đông
27	26/TTr-HĐQT	10/4/2019	Trình ĐHCĐ năm 2019 thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2018
28	27/TTr-HĐQT	10/4/2019	Trình ĐHCĐ thông qua BCTC sau kiểm toán năm 2018
29	28/BC-HĐQT	10/4/2019	Báo cáo ĐHCĐ về hoạt động của HĐQT năm 2018, kế KH hoạt động 2019
30	29/NQ-HĐQT	19/4/2019	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019
31	30/BB-ĐHCĐ	25/4/2019	Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2019
32	31/NQ-ĐHCĐ	25/4/2019	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2019
33	32/NQ-HĐQT	6/5/2019	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành năm 2017
34	33/NQ-HĐQT	6/5/2019	Phê duyệt bổ sung HĐ thí nghiệm dự án TĐ Nam Emoun tại Lào
35	34/NQ-HĐQT	15/5/2019	Phê duyệt nội dung Hợp đồng và Thông qua nội dung Phụ lục hợp đồng số 02 DA khai thác lộ thiên khoáng sản Niken - Đồng
36	35/NQ-HĐQT	21/5/2019	Bổ sung chức năng, nhiệm vụ Phòng TCNS
37	36/NQ-HĐQT	21/5/2019	Thông qua nội dung và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Sodic
38	37/UQ-HĐQT	21/5/2019	Ủy quyền tham dự ĐHCĐ của Công ty Sodic
39	38/NQ-HĐQT	21/5/2019	Phê duyệt nội dung HĐ dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2018
40	39/NQ-HĐQT	29/5/2019	Phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2019
41	40/NQ-HĐQT	29/5/2019	Thông qua chủ trương đầu tư thiết bị phục vụ khảo sát địa chất
42	41/NQ-HĐQT	14/6/2019	Phê duyệt bổ sung nội dung HĐ thầu phụ (PL06) DA thủy điện Nậm Nghiệp 1
43	42/QĐ-HĐQT	19/6/2019	Thành lập hội đồng chỉ đạo kiểm kê thời điểm 0h





TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			ngày 1/7/2019
44	43/NQ-HĐQT	20/6/2019	Phê duyệt chủ trương dừng thực hiện HĐ TV giám sát Tòa nhà TKV tại Quảng Ninh
45	44/NQ-HĐQT	21/6/2019	Phê duyệt nội dung Bổ sung hợp đồng của dự án thủy điện Nam Emoun
46	45/NQ-HĐQT	28/6/2019	Phê duyệt nội dung phụ lục hợp đồng giám sát dự án TĐ Đăkmi 2
47	46/TB-HĐQT	9/7/2019	Thông báo mời họp HĐQT tháng 7/2019
48	47/NQ-HĐQT	19/7/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 7/2019 kèm biên bản cuộc họp
49	48/BC-HĐQT	19/7/2019	Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2019
50	50/NQ-HĐQT	25/7/2019	Thông qua chủ trương đàm phán HĐ tư vấn thủy điện Hồ thầu 3
51	51/NQ-HĐQT	25/7/2019	Thông qua chủ trương đàm phán HĐ tư vấn thủy điện Hồ thầu 1,2, Nậm Be Hạ
52	52/NQ-HĐQT	22/8/2019	Phê duyệt quy chế trả lương tại cơ quan công ty
53	54/QĐ-HĐQT	22/8/2019	Phê duyệt và ban hành quy chế trả lương tại cơ quan công ty
54	55/NQ-HĐQT	30/8/2019	Thông qua chủ trương thanh lý TSCĐ, CCDC
55	56/QĐ-HĐQT	30/8/2019	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản cố định và CCDC
56	57/NQ-HĐQT	30/8/2019	Phê duyệt bổ sung HĐ thực hiện công tác khảo sát tại DA thủy điện Nậm Emoun - Lào
57	58/NQ-HĐQT	6/9/2019	Thông qua chủ trương đàm phán hợp đồng tư vấn Mỏ Niken đồng - tại Cao Bằng
58	59/QĐ-HĐQT	19/9/2019	Đồng ý đề cán bộ đi nước ngoài
59	60/NQ-HĐQT	27/9/2019	Phê duyệt hạn mức vay, bảo lãnh với Ngân hàng
60	61/NQ-HĐQT	27/9/2019	Thông qua thương thảo đàm phán HĐ tư vấn DA thủy điện Bản Mới - Quảng Trị
61	62/NQ-HĐQT	28/9/2019	Phê duyệt phương án thanh lý tài sản cố định
62	64/QĐ-HĐQT	28/9/2019	Thành lập hội đồng xét lương công ty
63	65/TB-HĐQT	9/10/2019	Thông báo họp HĐQT tháng 10/2019
64	66/NQ-HĐQT	18/10/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT tháng 10/2019 (kèm Biên bản họp)
65	67/NQ-HĐQT	22/10/2019	Thông qua chủ trương công tác cán bộ tại TT TV Cơ điện và NLTT
66	68/NQ-HĐQT	30/10/2019	Phê duyệt bổ sung nội dung HĐ Tư vấn Khảo sát lập TKKT và xây dựng mốc thủy công dự án TĐ Nam Emoun (PL07)
67	69/NQ-HĐQT	30/10/2019	Phê duyệt bổ sung nội dung HĐ thầu phụ (PL08) DA thủy điện Nậm Nghiệp 1
68	70/NQ-HĐQT	30/10/2019	Đồng ý đề cán bộ đi nước ngoài
69	71/NQ-HĐQT	30/10/2019	Thông qua chủ trương HĐ TV lập quy hoạch, lập BC NCKT, TK BVTC dự án TĐ Yan Tan sien
70	72/NQ-HĐQT	18/11/2019	Khen thưởng cho một số tập thể của công ty
71	73/NQ-HĐQT	3/12/2019	Thông qua chủ trương HĐ Thí nghiệm tại công trình TĐ Bảo Nhai 1, 2
72	74/NQ-HĐQT	3/12/2019	NQ về việc Phê duyệt điều chỉnh quy chế tài chính số 80/QĐ-HĐQT
73	75/QĐ-HĐQT	3/12/2019	QĐ về việc Phê duyệt điều chỉnh quy chế tài chính



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			số 80/QĐ-HĐQT
74	76/NQ-HĐQT	16/12/2019	Phê duyệt sáp nhập TT DDCN và HTKT vào TT Tư vấn 2
75	77/NQ-HĐQT	16/12/2019	NQ về việc Phê duyệt quy chế văn thư lưu trữ
76	78/QĐ-HĐQT	16/12/2019	QĐ về việc Phê duyệt quy chế văn thư lưu trữ
77	79/NQ-HĐQT	16/12/2019	NQ về việc phê duyệt hệ thống thang bảng lương theo NĐ số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ
78	80/QĐ-HĐQT	16/12/2019	QĐ về việc phê duyệt hệ thống thang bảng lương theo NĐ số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính phủ
79	81/QĐ-HĐQT	16/12/2019	Thành lập Hội đồng kiểm kê của công ty
80	82/QĐ-HĐQT	26/12/2019	QĐ về việc sáp nhập TT DDCN và HTKT vào Trung tâm TV 2

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bùi Thị Kim Khánh	T.Ban	28/04/2016		02	100%	
2	Trần Thế Anh	TV	10/05/2018		02	100%	
3	Nguyễn Quỳnh Trang	TV	18/04/2015		02	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát công tác chuẩn bị tài liệu và trình tự tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Xem xét trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết và quyết định của HĐQT.
- Giám sát Hội đồng quản trị trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Tổng giám đốc điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thông kế và lập báo cáo tài chính.

#### 3. Sự phối hợp của Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cuộc họp giao ban hàng tuần của Công ty.
- Kiến nghị và đề xuất với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những vi phạm, sai sót trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; theo dõi việc thực hiện các kết luận và quyết định xử lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- 4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:
  - Thực hiện báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.
  - Tham gia góp ý, sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
  - Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý và báo cáo tài chính năm của Công ty.

**IV. Đào tạo về quản trị Công ty: Không**

**V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Văn Mạnh		CT HĐQT	011438208; 29/02/2008; Hà Nội	P 2706, Tòa D, Số 203, Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, TX, HN	26/04/2017		
2	Đình Văn Duẩn		TV HĐQT, TGD	013085722; 13/06/2008; Hà Nội	P606. DN3, Đô thị mới Trung Văn, Trung Văn, Nam Từ Liêm, HN	18/04/2015 và 22/04/2015		
3	Nguyễn Văn Hoàng		TV HĐQT	145671422; 01/03/2011; Hưng Yên	Tổ 1, Bàng A, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	26/4/2017		
4	Cù Văn Vinh		TV HĐQT, GD CN	012996664; 31/7/2007; Hà Nội	15 ngách 77/28, ngõ 77, Ngọc trúc, Đại Mỗ, Nam Từ Liêm	18/04/2015		
5	Phạm Anh Đức		TV HĐQT	011967991; 22/10/2011; Hà Nội	Số 125 ngách 2, ngõ Thái Thịnh, Đống Đa	18/04/2015		
6	Bùi Thị Kim		T.BKS	012911831; 04/12/2006;	17 – Ngõ 170 Đường	28/4/2016		



	Khánh			Hà Nội	Tân Triều, xã Tân Triều, Thanh Tri, HN			
7	Nguyễn Quỳnh Trang		TV BKS	012019400; 20/03/1997; Hà Nội	Số 37 Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội	18/04/2015		
8	Trần Thế Anh		TV BKS	0340810080 60; 1/3/2018	P515, CT6A, CC Bemes, Hà Đông, HN	10/5/2018		
9	Lê Minh Quyết		Kế toán trưởng	168353097; 19/01/2008; Hà Nam	Số 41, Ngõ 145 Định Công Thượng, Hoàng Mai	20/4/2013		

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan người nội bộ: **Không có giao dịch.**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có giao dịch.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có giao dịch.**
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có giao dịch.**

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có giao dịch.**

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Phạm Anh Đức		TV HĐQT	011967991; 22/10/2011; Hà Nội	Số 125 ngách 2, ngõ Thái Thịnh, Đống Đa, HN	327.468	12,55%
2	Nguyễn Thị Mỹ Hương		Vợ TV HĐQT	011732781; 16/08/2007; Hà Nội	Fis Fad 101 Láng Hạ, Đống Đa	27.666	1,06%
4	Cù Văn Vinh		TV HĐQT	012996664; 31/7/2007; Hà Nội	15 ngách 77/28, ngõ 77, Ngọc trục, Đại Mỗ, Nam Từ Liên, HN	882	0,03%
5	Bùi Thị Kim Khánh		Trưởng BKS	012911831; 04/12/2006; Hà Nội	17 – Ngõ 170 Đường Tân Triều, xã Tân Triều, Thanh Trì, HN	2.909	0,11%
6	Phạm Quang Tuyên		Chồng T.BKS	012911832; 10/11/2011; Hà Nội	Triều, Thanh Trì, HN	51	0,002%

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: **Không có giao dịch.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

Nơi nhận: *[Signature]*  
 - Như kính gửi;  
 - TV HĐQT, BKS Cty;  
 - Tổ Chứng khoán Cty;  
 - Lưu HĐQT, TCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Phạm Văn Mạnh**